**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn: Toán

Tên bài học: Số bị trừ – Số trừ – Hiệu

Tiết chương trình:10

Thời gian thực hiện: 20/9/2024

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
* Nhận biết tên gọi và các thành phần và kết quả phép tính trừ.
* Nêu đúng số bị trừ, số trừ và hiệu trong mỗi phép.
* Rèn kỹ năng tính và trình bày phép tính.
* Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực:
	+ Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.
	+ Năng lực: Tính toán, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV: SGK

2. HS: SGK, vở, bút

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **HĐBT** |
| **1.Hoạt động mở đầu: (5’)****1.1 Khởi động**1.2 **Giới thiệu****2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (10’)**- Yêu cầu HS đọc kĩ từng phép tính, ví dụ 6 – 2 = 4, chỉ tay vào từng số, ví dụ số 6, số 2 và nghĩ ra một tên gọi cho từng số rồi nói cho bạn nghe. Ví dụ: HS có thể tự mình xây dựng nên" cách gọi tên đối tượng mới của riêng mình.- GV cung cấp thuật ngữ: 6 – số bị trừ, 2 – số trừ, 4 – hiệu và yêu cầu HS nhận biết các thuật ngữ đó.**3. HĐ luyện tập: (15’)****Bài tập 1:**GV yêu cầu HS lần lượt thực hiện các thao tác sau: - Nhận biết phép tính và kết quả đã cho (quan sát tổng hợp).- Nhận biết hiệu đã cho. Phân tích thành phần và kết quả trong hiệu đã cho. - Chỉ ra số bị trừ, số trừ và hiệu trong mỗi phép tính đã cho**Bài tập 2** GV yêu cầu HS lần lượt thực hiện các thao tác sau nhận biết các thành phần của phép tính, thành lập hiệu, thực hiện phép trừ, nêu hiệu tìm được.**4. HĐ vận dụng: (3’)****Bài tập 3**GV tổ chức thành trò chơi “Tìm bạn”. Thực hiện theo nhóm.- Mỗi nhóm được phát hai bộ thể như SGK (có thể thay bằng các phép tính khác nhưng đơn giản dễ nhầm).- GV gọi đại diện 1 hoặc 2 nhóm giải thích trong trò chơi trên, lí do để các bạn tìm được nhau là gì, trò chơi rèn cho chúng ta kĩ năng gì.**\*Hoạt động củng cố và dặn dò: (2’)****-**Dặn chuẩn bị bài sau: SGK, bút, vở,..**-**Nhận xét tuyên dương. | - HS trả lời. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi. - HS trả lời- HS thực hiện. -HS thực hiện- HS trả lời. -HS lắng nghe |  |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………